

Số: 905/2019/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 793/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Cẩm L, sinh năm 1969; HKTT và ngụ tại: 206 lô A chung cư G, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1974; HKTT và ngụ tại : 206 lô A chung cư G, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Cẩm L và ông Nguyễn Tuấn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Nguyễn Cẩm L và ông Nguyễn Tuấn D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/8/1996 của Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Cẩm L và ông Nguyễn Tuấn D hết hiệu lực kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Kỳ D1, sinh ngày 30/6/1997 và Nguyễn Thái D2, sinh ngày 04/8/2001. Do hai

con chung đã trưởng thành và phát triển bình thường nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Nguyễn Cẩm L tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0012569 ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND Phường 11, Quận 11,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án (Hàng).

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Đinh Thị Hương